

Vũng Liêm, ngày 10 tháng 12 năm 2024

Số: 388/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 502/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: chị **Bùi Thị M**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật của chị Bùi Thị M là chị **Bùi Thị Ngọc H**, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Bùi Thị M là bà **Nguyễn Thị Hồng T** – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh V.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Văn T1 thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Văn T1 thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Văn T1 thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí sơ thẩm: Chị Bùi Thị M là người khuyết tật và có đơn xin miễn nộp

tiền án phí dân sự sơ thẩm nên chị Bùi Thị M được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn T1 phải có nghĩa vụ nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Hiếu Phụng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Vui